

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HÀ ĐÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2021/HS-ST

Ngày 05/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Trọng Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Thủy

: bà Đỗ Thị Loan

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giao Linh - Thẩm tra viên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa: bà Hoàng Thị Thu Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 04/2021/HSST, ngày 15 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2021/QĐXXST-HS ngày 22/02/2021, đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN VĂN Q - sinh năm 1972: HKTT và trú tại: thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo, đảng phái: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 03/10; Con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1950 và bà Đỗ Thị L, sinh năm 1951; Vợ là Đinh Thị Thanh M, sinh năm 1977; Có 03 con, lớn sinh năm 1995 nhỏ sinh năm 2006;

Tiền án, tiền sự: chưa

1. NGUYỄN SỸ H - sinh năm 1983; HKTT và trú tại: thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo, đảng phái: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông Nguyễn Chấn H, sinh năm 1946 và bà Đỗ Thị Đ, sinh năm 1950; Vợ là Nguyễn Thị Ngọc Th, sinh năm 1983;

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: có 03 tiền án đã được xóa

- Bản án số 81/HSST/2001 ngày 10/12/2001, Tòa án nhân dân thị xã Hà Đông, tỉnh Hà Tây (nay là quận Hà Đông, thành phố Hà Nội) xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Bản án số 1719/HSPT/2002 ngày 20/11/2002, Tòa án nhân dân Tối cao xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với 12 tháng tù bản án số 81/HSST ngày 10/12/2001 của Tòa án thị xã Hà Đông, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 18 tháng tù.

- Bản án số 296/HSST/2004 ngày 12/8/2004, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/4/2020 tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội.

2. NGUYỄN XUÂN C - sinh năm 1983; HKTT: thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Nguyễn Xuân B (đã chết) và bà Phạm Thị C, sinh năm 1954; Vợ là Nguyễn Thị Thu Tr, sinh năm 1984; Có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2015;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/4/2020 đến ngày 30/4/2020 được tại ngoại (các bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: anh Vũ Anh Hùng, sinh năm 1969 (vắng mặt).

HKTT: tập thể tổng kho Bách Hóa, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Sỹ H, Nguyễn Xuân Cường bị Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 20/4/2020, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Sỹ H, Nguyễn Xuân Cường cùng các đối tượng gồm: Nguyễn Hải Định sinh năm 1982, Bạch Ngọc Tuyến sinh năm 1981, Nguyễn Văn Hiệp sinh năm 1972 (đều trú tại phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội); Vũ Anh Hùng sinh năm 1969, trú tại Thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội; Hứa Thị Uyên sinh năm 1988, trú tại xã Đình Phong, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; Trần Thu Huyền sinh năm 1998, trú tại xã La Sơn, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam; Hà Thị Phương Dung sinh năm 2004, trú tại xã Yên Lập, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Q; Hoàng Thị Hương sinh năm 1991, trú tại xã Đại Phác, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái; Hồ Thị Huyền sinh năm 1984, trú tại xã Đại Phạm, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ; Nông Thị Chuyên sinh năm 1993, trú tại xã Đồng Tâm, huyện Bắc Q, tỉnh Hà Giang ăn uống tại quán tẩm quất Phương Uyên, địa chỉ số 14 khu giãn dân Mỗ Lao, tổ 16, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội do Nguyễn Văn Q làm chủ quán. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi ăn uống xong, H rủ Cường đi mua ma túy về để tất cả cùng sử dụng. Cường đồng ý rồi nói với Q: *Hôm nay anh em mình “chơi” tý* (ý rủ Q sử dụng ma túy và cho mọi người cùng sử dụng tại quán của Q), Q đồng ý. Sau đó, H chở Cường đi mua ma túy. H mượn xe máy của Vũ Anh Hùng, nói là “*đi có việc*”. Hùng đưa chìa khóa chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Future, biển kiểm soát 29T1-256.73 của Hùng cho H. H điều khiển xe máy chở Cường đến khu vực cổng chào Xa La, thuộc phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Cường bảo H dừng xe đứng đợi. Cường đi bộ vào trong ngõ khoảng 50m, gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết 10 viên ma túy dạng “kẹo” màu xám và 02 túi nylon ma túy Ketamine, tổng cộng 8.000.000 đồng. Mua xong, Cường cầm số ma túy quay lại chỗ H đang đứng đợi rồi cả hai đi về quán của Q. Khi về đến nơi, lúc này tất cả vào trong phòng nghe nhạc tại tầng một của quán, Cường đưa số ma túy vừa mua được cho H, H cầm đưa cho Cường, Q, Uyên mỗi người 01 viên ma túy dạng “kẹo” để sử dụng và H sử dụng 01 viên. Số ma túy còn lại, H

để ở bàn trong phòng nghe nhạc để ai sử dụng thì lấy. Định, Tuyền, Dung, Hương, Chuyên, Trần Thu Huyền và Hồ Thị Huyền mỗi người lấy 1/2 viên ma túy kẹo sử dụng. Sau đó, H lấy 01 túi ma túy Ketamine và 01 miếng nhựa cho vào đĩa sứ để mọi người sử dụng. Trong số các đối tượng trên trong phòng nghe nhạc, Hiệp và Hùng không sử dụng ma túy. Khi các đối tượng sử dụng ma túy Ketamine trên đĩa, H thấy ở bàn còn 02 viên ma túy dạng kẹo và 01 cục nhỏ ma túy dạng kẹo nên gói vào giấy rồi mang ra cất vào trong giày để trên giá giày cạnh cửa đi vào phòng và gói 01 túi Ketamine còn lại chưa sử dụng vào giấy rồi cất ở chân cầu thang tầng một của quán, rồi H đi vào phòng nghe nhạc cùng mọi người.

Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, các đối tượng sử dụng hết số ma túy Ketamine trên đĩa thì bị lực lượng Công an kiểm tra hành chính, phát hiện bắt giữ người và tang vật.

Vật chứng đã thu giữ gồm:

- 01 đĩa sứ, 01 thẻ nhựa, 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền 10.000 đồng (ký hiệu M1); 01 túi nylon kích thước (2x3)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng bọc ngoài bằng giấy trắng (ký hiệu M2); 01 cục màu xám và 02 viên nén màu xám bọc trong giấy màu trắng (ký hiệu M3) và niêm phong trong phong bì màu trắng dán kín, trên mép dán có chữ ký của các đối tượng Nguyễn Sỹ H, Nguyễn Xuân Cường, Nguyễn Văn Q, Hứa Thị Uyên, Nguyễn Hải Định, Vũ Anh Hùng, Nguyễn Văn Hiệp, Bạch Ngọc Tuyền, Nông Thị Chuyên, Hà Thị Phương Dung, Hoàng Thị Hương, Hồ Thị Huyền, Trần Thu Huyền cán bộ Lương Minh Thắng và dấu tròn đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông;

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Future, biển kiểm soát 29T1-256.73, số máy 333448, số khung 333391;

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sony có số thuê bao 0973916827 đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Sỹ H;

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung số thuê bao 0836979226 đã qua sử dụng của Nguyễn Xuân Cường.

Tại bản Kết luận giám định số 3203/KLGD-PC09 ngày 30/4/2020 phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

“01 đĩa sứ, 01 thẻ nhựa và 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền 10.000 đồng (ký hiệu M1) đều có dính ma túy loại Ketamine; Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nylon (ký hiệu M2) là ma túy Ketamine, khối lượng 1,465 gam; 02 viên nén màu xám và 01 cục màu xám (ký hiệu M3) đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 1,007 gam”.

Bản cáo trạng số 07/CT – VKS – HS ngày 14/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố Nguyễn Văn Q, về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự; Truy tố Nguyễn Sỹ H, Nguyễn Xuân Cường về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn Q từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt:

+ Nguyễn Sỹ H từ 15 đến 18 tháng tù.

+ Nguyễn Xuân Cường từ 12 đến 15 tháng tù.

Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy.

Trả lại Nguyễn Sỹ H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sony có số thuê bao 0973916827 đã qua sử dụng.

Trả lại Nguyễn Xuân Cường 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung số thuê bao 0836979226 đã qua sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại cơ quan điều tra cũng như trước phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Sỹ Hồng, Nguyễn Xuân Cường đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung trên.

Xét thấy, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ tang vật, bản kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận: khoảng 00 giờ 20 phút ngày 21/4/2020, Nguyễn Văn Q dùng nhà, do mình đang quản lý, tại số 14 khu giãn dân Mỗ Lao, tổ dân phố 16, phường Mỗ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội cho 10 đối tượng trực tiếp sử dụng ma túy. Nguyễn Sỹ H, Nguyễn Xuân Cường thực hiện hành vi mua, cất giấu để sử dụng trái phép 02 loại ma túy gồm: 1,465 gam Ketamine và 1,007 gam MDMA thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của Nguyễn Văn Q cho 10 người sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà nơi mình quản lý, là phạm tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, truy tố Nguyễn Văn Q về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ Luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Đối với Nguyễn Sỹ H, Nguyễn Xuân Cường mua, cung cấp chất ma túy để cùng các đối tượng khác sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ mục 1 phần I Công văn 89/TANDTC-PC ngày 30/6/2020 của Tòa án nhân dân tối cao, thì hành vi của Nguyễn Sỹ H, Nguyễn Xuân Cường có dấu hiệu về tội Tổ chức trái phép chất ma túy. Tòa án nhân dân Hà Đông 02 lần trả hồ sơ điều tra bổ sung, đề nghị Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố Nguyễn Sỹ H, Nguyễn Xuân Cường về tội Tổ chức việc sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm a mục 6.2 phần II thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC- BTP ngày 24/12/2007, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Nguyễn Sỹ H, Nguyễn Xuân Cường về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Căn cứ Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án nhân dân quận Hà Đông xét xử Nguyễn Sỹ H và Nguyễn Xuân Cường về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an

an toàn xã hội. Các bị cáo còn trẻ, song không chịu học tập, lao động, sớm đi vào con đường phạm tội. Bị cáo Nguyễn Sỹ H có 03 tiền án (đã được xóa) chứng tỏ đã được giáo dục, cải tạo nhiều nhưng không có tiến bộ. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người hữu ích và đáp ứng đấu tranh phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo H có bố đẻ là thương binh hạng 4/4 (thời kỳ chống Mỹ cứu nước). Bị cáo Nguyễn Xuân Cường đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, chưa tiền án, tiền sự và có mẹ đẻ được cấp giấy chứng nhận người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, bị suy giảm khả năng lao động 41 – 60%. Nguyễn Văn Q chưa tiền án tiền sự, nên được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Xét vai trò của bị cáo Nguyễn Sỹ H, Nguyễn Xuân Cường trong vụ án thấy, Nguyễn Sỹ H chủ mưu, rủ rê và có nhân thân xấu. Nguyễn Xuân Cường bỏ tiền và trực tiếp mua ma túy về sử dụng. Nên mức án đối với Nguyễn Sỹ H cao hơn Nguyễn Xuân Cường.

Về hình phạt bổ sung: các bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Xử lý tang vật: Tang vật là ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy được hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

02 chiếc điện thoại di động thu giữ của các bị cáo, xác định không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho các bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy, Nguyễn Xuân Cường khai mua của một người phụ nữ khoảng 30 tuổi, không quen biết tại khu vực cổng chào Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Ngoài lời khai của Cường không có tài liệu nào khác chứng minh, nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn Q, Nguyễn Hải Định, Bạch Ngọc Tuyền, Hứa Thị Uyên, Trần Thu Huyền, Hà Thị Phương Dung, Hoàng Thị Hương, Hồ Thị Huyền, Nông Thị Chuyên, Công an quận Hà Đông đã quyết định xử lý hành chính theo quy định tại Nghị định số 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ là có căn cứ.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Future, biển kiểm sát 29T1-256.73 thu giữ trong vụ án, là tài sản hợp pháp của anh Vũ Anh Hùng, xe có đủ giấy tờ hợp lệ. Khi anh Hùng cho H mượn xe, Hùng không biết H và Cường sử dụng làm phương tiện phạm tội. Ngày 25/6/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại xe máy trên cho anh Hùng là hợp lý.

Về hành vi quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận thấy: quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo:

- Nguyễn Văn Q phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.
- Nguyễn Sỹ H, Nguyễn Xuân Cường phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Văn Q 07 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt:

- Nguyễn Sỹ H 16 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 21/4/2020.

- Xử phạt Nguyễn Xuân Cường 14 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ 09 ngày tạm giữ (từ ngày 21/4 đến ngày 30/4/2020).

4. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 135, Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 đĩa sứ được niêm phong dán kín và 01 phong bì niêm phong Công an thành phố Hà Nội (ký hiệu M1) tại các mép dán có chữ ký của Nguyễn Sỹ H, Nguyễn Xuân Cường, Nguyễn Xuân Q, Nguyễn Hải Định, Bạch Ngọc Thuyến, Hứa Thị Uyên, Trần Thu Huyền, Hà Thị Phương Dung, Hoàng Thị Hương, Hồ Thị Hồ Thị Huyền, Nông Thị Chuyên, Nguyễn Văn Hiệp Vũ Anh Hùng, cán bộ Lương Minh Thắng và giám định viên Nguyễn Văn Hà.

- 02 phong bì Công an thành phố Hà Nội, lần lượt ký hiệu M2, M3 tại các mép dán đều có chữ ký của Nguyễn Sỹ H, Nguyễn Xuân Cường, Nguyễn Xuân Q, Nguyễn Hải Định, Bạch Ngọc Thuyến, Hứa Thị Uyên, Trần Thu Huyền, Hà Thị Phương Dung, Hoàng Thị Hương, Hồ Thị Hồ Thị Huyền, Nông Thị Chuyên, Nguyễn Văn Hiệp Vũ Anh Hùng, cán bộ Lương Minh Thắng và giám định viên Nguyễn Văn Hà.

Trả lại Nguyễn Sỹ H 01 điện thoại nhãn hiệu Sony số thuê bao 0973916827 đã qua sử dụng.

Trả lại Nguyễn Xuân Cường 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung số thuê bao 0836979226 đã qua sử dụng

(tình trạng như biên bản bàn giao ngày 20 tháng 8 năm 2020 giữa Công an quận và Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông).

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày bản sao bản án được niêm yết.

Nơi nhận :

- TAND quận Hà Đông ;
- VKSND quận Hà Đông;
- THA quận Hà Đông;
- Bị cáo ;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Trọng Hiên